

Bản án số: 609/2018/HS-PT

Ngày: 24/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các Thẩm phán:

Ông Tô Chánh Trung

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2018/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thị Th do Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2017/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1962 tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 103, ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; con ông Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1934 và bà Hồng Kim A (đã chết); có chồng Phạm Thiện Ph1 (đã chết) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/11/2016 đến ngày 23/11/2016 chuyển tạm giam đến nay, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Du Tấn Th1 là Luật sư của Văn phòng Luật sư Du Tấn Th1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Mạc Văn T, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Địa chỉ : Khóm 5, phường H, thị xã G1, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có tiền chi xài cá nhân và có ma túy cho hai con là Phạm Hữu T1 và Phạm Phú Q sử dụng nên Nguyễn Thị Th cùng với Phạm Hữu T1 đi xe khách xuống khu vực bến xe Cà Mau mua chất ma túy, loại Hêrôin (hàng trắng) và ma túy tổng hợp (ma túy đá) của người không biết tên và địa chỉ tổng cộng ba lần: Lần thứ nhất: Vào khoảng giữa tháng 7 năm 2016, mua chất ma túy với số tiền 5.000.000 đồng. Lần thứ hai: Vào khoảng giữa tháng 8 năm 2016, mua chất ma túy với số tiền 7.000.000 đồng. Lần thứ ba: Vào ngày 16 tháng 11 năm 2016, mua chất ma túy với số tiền 15.500.000 đồng. Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 17/11/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G1 bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Th bán trái phép chất ma túy cho Mạc Văn T và Lưu Quốc H tại nhà số 103, ấp N, xã T, thị xã G1, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Th đã bán ma túy cho Mạc Văn T năm lần và bán cho Lưu Quốc H ba lần, mỗi phần (tép) từ 70.000 đồng đến 140.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Th còn bán ma túy cho 02 người khác nhưng không biết tên và địa chỉ.

Tại Kết luận giám định số 3845/C54B ngày 22/11/2016 của Phân viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận các gói nylon thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Th có chứa ma túy như sau: “Gói 1: Chất màu trắng đựng trong 07 đoạn ống nhựa màu trắng có tổng trọng lượng là: 0,1393 gam, có Heroien”, “Gói 2: Chất màu trắng đựng trong 06 đoạn ống nhựa màu trắng có trọng lượng là: 0,1567 gam, có Heroien; Tinh thể trong suốt đựng trong 06 đoạn ống nhựa màu trắng có trọng lượng là: 0,0483 gam, có Methamphetamine”, “Gói 3: Tinh thể trong suốt đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng có trọng lượng là: 0,1262 gam, có Methamphetamine”, “Gói 4: Tinh thể trong suốt đựng trong 01 gói nylon hàn kín có trọng lượng là: 0,0861 gam, có Methamphetamine”, “Gói 5: Chất màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng có trọng lượng là: 0,0237 gam, có Heroien”, “Gói 6: Tinh thể trong suốt đựng trong 02 gói nylon hàn kín và 03 đoạn ống nhựa màu trắng có tổng trọng lượng là: 4,4540 gam, đều có Methamphetamine”, “Gói 7: Chất màu trắng đựng trong 04 gói nylon hàn kín có trọng lượng là: 55,2891 gam, có Heroien”.

Đối với Mạc Văn T và Lưu Quốc H có hành vi mua chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thị Th nhiều lần để sử dụng, đề nghị tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Phạm Hữu T1 và Lê Công Q1, sau khi vụ án xảy ra đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ đi đâu, không làm việc được. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Phạm Phú Q, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên không đề cập xử lý. Đối với người tên Lý Th2, qua điều tra xác minh tại địa phương không có người tên này nên chưa có cơ sở xem xét xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 25/2018/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th, mức án 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/11/2016.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/11/2017 bị cáo Nguyễn Thị Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Th vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào số lượng ma túy thu giữ của bị cáo Th, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thị Th về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã xử bị cáo mức hình phạt 16 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ với tình tiết hoàn cảnh, gia đình bị cáo quá khó khăn, tình tiết này đã được Tòa sơ thẩm xem xét cho bị cáo. Do vậy không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, quá trình điều tra đã có công giúp cơ quan điều tra trong quá trình phá án. Đề nghị giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, luật sư, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 17/11/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G1 bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị Th mua bán trái phép chất ma túy cho Mạc Văn T và Lưu Quốc H tại nhà số 103, ấp N, xã T, thị xã G1, tỉnh Bạc Liêu. Qua khám xét tang vật thu giữ được gồm: Thu giữ trên tay của bị cáo Nguyễn Thị Th 07 ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy loại Hêrôin); Thu giữ tại nhà vệ sinh của bị cáo Th 06 ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy loại Hêrôin), 01 ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt (nghĩ là ma túy tổng hợp), 01

bọc nylon màu trắng, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt (nghĩ là ma túy tổng hợp); Thu giữ trong túi quần của Lưu Quốc H đang mặc 01 ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy loại Hêrôin); Thu giữ trong ngăn tủ thiết của bị cáo Th 04 bọc nylong màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy loại Hêrôin), 03 ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa hạt tinh thể trong suốt (nghĩ là ma túy tổng hợp), 02 bọc nylon màu trắng, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt (nghĩ là ma túy tổng hợp).

Tại Kết luận giám định số 3845/C54B ngày 22/11/2016 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định tổng trọng lượng của 60,3234 gam có chứa hai chất ma túy Hêrôin và Methamphetamine. Theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì “Trong mọi trường hợp, khi thu giữ được các chất nghĩ là chất ma túy hoặc tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy thì đều phải trưng cầu giám định để xác định loại và trọng lượng chất ma túy, tiền chất thu giữ được.

Kết quả, số ma túy thu giữ của bị cáo qua giám định là 32,7930 gam Hêrôin và 3,2191 gam là chất Methamphetamine. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ.

Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây tác hại xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, như gây mất trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu đời của dân tộc. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: Bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy cho nhiều người trong nhiều lần, nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và bị cáo có nhân thân tốt, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên xử bị cáo mức hình phạt 16 năm tù theo tội danh và điều luật nêu trên là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm tình tiết trong quá trình điều tra bị cáo đã có công cung cấp thông tin để cơ quan điều tra mở rộng điều tra, làm rõ và xử lý đối với nhiều đối tượng có liên

quan trọng chuyên án khác (có văn bản của cơ quan điều tra). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q, r khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Th. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 194; điểm p, r, q khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Th 15 (mười lăm) năm tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/11/2016.

Tiếp tục tạm giam bị cáo đảm bảo giai đoạn Thi hành án.

Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Công an tỉnh Bạc Liêu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu,
(tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu. NQB

Huỳnh Thanh Duyên